| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỎ CÀY NAM**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 82/2017/QĐST-DS | *Mỏ Cày Nam, ngày 20 tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 12 tháng 9 năm 2017, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Tuyết L, sinh năm: 1974;

Nơi cư trú: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*:

Anh Trần N, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: ấp V, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Chị Trần Thị L, sinh năm: 1971;

Nơi cư trú: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị L có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Thị Tuyết L số tiền vay là 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng và tiền nợ hụi là 18.900.000 (Mười tám triệu chín trăm nghìn) đồng. Thời điểm trả nợ là ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

*Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.097.500 (Một triệu không trăm

chín mươi bảy nghìn năm trăm) đồng, chị Phạm Thị Tuyết L có nghĩa vụ chịu với số tiền là 548.700 (Năm trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm) đồng nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0007763 ngày 15/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Phạm Thị Tuyết L 766.000 (Bảy trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị L có nghĩa vụ chịu với số tiền là 548.700 (Năm trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm) đồng.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM**
**Thẩm phán**
**(Đã ký)**

**Dương Tiến Dũng**